

Bản án số: 08/2025/DS-PT.  
Ngày: 10-01-2025.  
V/v tranh chấp hợp đồng mua  
bán hàng hóa.

NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NAM

- *Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:*

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: ông **Phạm Quốc Bảo**.

Các Thẩm phán: ông **Nguyễn Văn Dũng**;  
bà **Võ Thị Minh Phượng**.

- *Thư ký phiên tòa:* bà **Trần Thị Mẫn** - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Nam.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Nam:* ông **Nguyễn Quang Minh** - Kiểm sát viên tham gia phiên tòa.

Ngày 10 tháng 01 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Nam xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số: 102/2024/TLPT-DS ngày 05 tháng 11 năm 2024 về việc “Tranh chấp hợp đồng mua bán hàng hóa”.

Do Bản án dân sự sơ thẩm số: 108/2024/DS-ST ngày 23 tháng 8 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện Thăng Bình, tỉnh Quảng Nam bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số: 128/2024/QĐXXPT-DS ngày 29 tháng 11 năm 2024, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: ông **Dương Trung D**, sinh năm 1973.

Địa chỉ: Tổ A, thôn Q, xã B, huyện T, tỉnh Quảng Nam. Có mặt.

2. Bị đơn: bà **Dương Thị Thu N** (*Dương Thị N*), sinh năm 1976;

Người đại diện theo ủy quyền của bị đơn: ông **Võ Duy H**, sinh năm 1970;

Cùng địa chỉ: Tổ B, thôn Q, xã B, huyện T, tỉnh Quảng Nam. Bà N1, ông H có mặt.

3. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: bà **Lê Thị B**, sinh năm 1975.

Địa chỉ: Tổ A, thôn Q, xã B, huyện T, tỉnh Quảng Nam. Có mặt.

4. Người kháng cáo: bị đơn bà **Dương Thị Thu N**.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Theo đơn khởi kiện, các lời khai có trong hồ sơ vụ án và tại phiên tòa, nguyên đơn là ông Dương Trung D trình bày:*

Vào năm 2012, gia đình ông D có kinh doanh bán thức ăn gia súc; quá trình kinh doanh, ông H có bán nợ bột cho vợ chồng bà Dương Thị N. Từ năm 2015 đến năm 2020, bà Dương Thị N nhiều lần mua thức ăn gia súc của gia đình ông H với số tiền nợ tổng cộng là 28.427.000 đồng. Cụ thể như sau: đầu năm 2015 (*âm lịch*) đến ngày 18/11/2015 (*âm lịch*), chốt sổ với số tiền 42.236.000 đồng; đến ngày 22/11/2015 (*âm lịch*), chồng bà N là ông Vũ H1 đã trả số tiền 25.000.000 đồng, còn lại 17.236.000 đồng và tiếp tục mua bán. Đến ngày 01/02/2017 (*âm lịch*), chốt sổ số tiền 30.528.000 đồng. Sau đó, bà N đem đến trả số tiền 8.000.000 đồng, còn lại 22.528.000 đồng và mua 01 bao phân u-rê 400.000 đồng, tổng cộng là 22.928.000 đồng và tiếp tục mua bột đến ngày 14/6/2017, chốt sổ số tiền 44.427.000 đồng. Đến ngày 02/7/2019 (*âm lịch*), bà N đem đến trả số tiền 10.000.000 đồng, còn lại 34.427.000 đồng. Mãi đến ngày 04/8/2019, bà N cân lúa trả số tiền 2.000.000 đồng, còn lại 32.427.000 đồng. Sau một thời gian, đến ngày 30/02/2020, bà N trả số tiền 4.000.000 đồng, còn nợ lại 28.427.000 đồng. Sau đó, bà N không mua thức ăn gia súc nữa và cũng không trả tiền cho ông D. Qua nhiều lần vợ chồng ông D có đến nhà bà N để đòi nợ, nhưng bà N vẫn hứa hẹn không chịu trả nợ. Gia đình ông D có cung cấp đoạn ghi âm vào cuối năm 2022, ghi âm lại nội dung ông D và con trai ông D đến nhà bà N đòi nợ. Nay, ông D yêu cầu bà Dương Thị N phải trả số tiền nợ mua thức ăn chăn nuôi gia súc còn nợ là 28.427.000 đồng.

*Tại lời khai có trong hồ sơ vụ án, bị đơn là bà Dương Thị Thu N (Dương Thị N) trình bày:*

Trước đây, bà N có mua thức ăn gia súc của ông Dương Trung D và đã trả hết tiền cho ông D cách đây 04 năm. Chữ viết và con số trong sổ ghi chép do ông D cung cấp cho Tòa án không phải do bà N viết. Khi trả tiền cho ông D, do tin tưởng là chú cháu nên bà N không nhìn kỹ ông D gạch sổ ghi nợ chưa. Quá trình mua bán thức ăn gia súc với ông D thì chồng bà N là ông Võ Duy H do làm nghề âm thanh, ánh sáng nên không quan tâm và cũng không liên quan đến việc nuôi gia súc của bà N. Bà N1 thừa nhận giọng nói trong băng ghi âm là của bà N1, còn nội dung bà N1 nói trong băng ghi âm là bà N1 chưa xem sổ mua bán thức ăn gia súc nên nói cho qua chứ bà N1 đã trả hết nợ mua thức ăn gia súc cho vợ chồng ông D, chỉ còn nợ khoảng 1.200.000 đồng.

Nay, ông Dương Trung D khởi kiện yêu cầu bà N1 phải trả số tiền nợ mua thức ăn chăn nuôi gia súc là 28.427.000 đồng thì bà N1 không đồng ý.

Tại lời khai có trong hồ sơ vụ án, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là bà Lê Thị B thống nhất với yêu cầu khởi kiện của chồng bà là ông Dương Trung D, yêu cầu bà Dương Thị N phải trả số tiền mua thức ăn chăn nuôi gia súc còn nợ là 28.427.000 đồng cho vợ chồng bà.

Với nội dung vụ án như trên, tại Bản án dân sự sơ thẩm số: 108/2024/DS-ST ngày 23 tháng 8 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện Thăng Bình, tỉnh Quảng Nam đã căn cứ khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản

1 Điều 39; khoản 1 Điều 147; khoản 2 Điều 244; Điều 271; Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; các Điều 357, 433, 440, 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Tuyên xử:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn ông Dương Trung D đối với bị đơn bà Dương Thị N về việc “Tranh chấp hợp đồng mua bán thức ăn gia súc”. Buộc bị đơn bà Dương Thị N phải trả cho ông Dương Trung D số tiền 28.427.000 đồng.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về án phí, nghĩa vụ thi hành án và quyền kháng cáo của các đương sự.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 26/8/2024, bị đơn bà Dương Thị Thu N có đơn kháng cáo toàn bộ bản án sơ thẩm, cho rằng: Tòa án cấp sơ thẩm không xác định ông Võ Duy H (*chồng bà N*) tham gia tố tụng với tư cách là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, trong khi nguyên đơn không đưa ra được chứng cứ gì là không đúng quy định pháp luật.

*Tại phiên tòa phúc thẩm, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Nam phát biểu ý kiến:*

- Về việc tuân theo pháp luật trong quá trình giải quyết vụ án dân sự ở giai đoạn phúc thẩm: Thẩm phán được phân công trực tiếp giải quyết vụ án đã thực hiện đúng các quy định của pháp luật về việc thụ lý vụ án, về thời hạn giải quyết vụ án, về việc chuyển hồ sơ vụ án cho Viện kiểm sát nghiên cứu để tham gia xét xử. Tại phiên tòa, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa đã thực hiện đúng trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật. Các đương sự đã thực hiện đúng quyền, nghĩa vụ của mình theo quy định của pháp luật.

- Về việc giải quyết vụ án: đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 3 Điều 308 và Điều 310 Bộ luật Tố tụng dân sự, hủy bản án sơ thẩm và chuyển hồ sơ vụ án cho Tòa án cấp sơ thẩm giải quyết lại vụ án theo thủ tục sơ thẩm.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, ý kiến phát biểu của đại diện Viện kiểm sát, Hội đồng xét xử phúc thẩm nhận định:

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm, nguyên đơn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện, người kháng cáo giữ nguyên kháng cáo, các đương sự không thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án.

[2] Xét kháng cáo của bị đơn bà Dương Thị Thu N thì thấy:

[2.1] Tòa án cấp sơ thẩm xác định thiếu người tham gia tố tụng, cụ thể như sau:

Tại lời khai có trong hồ sơ vụ án (*bút lục số 17*), nguyên đơn ông Dương Trung D cho rằng: trong quá trình kinh doanh, ông D có bán nợ bột thức ăn gia

súc cho vợ chồng ông Vũ H1, bà Dương Thị N (*tức là vợ chồng ông Võ Duy H, bà Dương Thị Thu N*). Mặt khác, tại phiên tòa phúc thẩm, ông Võ Duy H thừa nhận việc bà N (*vợ ông H*) mua thức ăn gia súc của vợ chồng ông D, bà B là để chăn nuôi, tạo ra nguồn thu nhập phục vụ nhu cầu thiết yếu của gia đình và nếu có nợ tiền mua thức ăn gia súc của vợ chồng ông D, bà B thì đó là nợ chung của vợ chồng ông H, bà N; đồng thời, ông H cũng thừa nhận trước đây ông H có trả cho vợ chồng ông D, bà B số tiền nợ mua thức ăn gia súc là 25.000.000 đồng như nguyên đơn trình bày.

Tuy nhiên, Tòa án cấp sơ thẩm không đưa ông Võ Duy H vào tham gia tố tụng với tư cách là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là xác định thiếu người tham gia tố tụng, ảnh hưởng đến quyền và lợi ích hợp pháp của các đương sự. Tại phiên tòa phúc thẩm, ông Võ Duy H yêu cầu được tham gia tố tụng trong suốt quá trình giải quyết vụ án để đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp của ông. Hơn nữa, bị đơn bà Dương Thị Thu N cũng kháng cáo cho rằng Tòa án cấp sơ thẩm không xác định ông Võ Duy H (*chồng bà N*) tham gia tố tụng với tư cách người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là không đúng quy định pháp luật

[2.2] Ngoài ra, tại phiên tòa phúc thẩm, ông Dương Trung D, bà Lê Thị B (*vợ ông D*) đều thừa nhận vợ chồng ông D, bà B cùng buôn bán thức ăn gia súc và nhiều lần bà B bán thức ăn gia súc cho vợ chồng ông H, bà N. Tuy nhiên, Tòa án cấp sơ thẩm chỉ buộc bị đơn trả số tiền 28.427.000 đồng cho ông D là không đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp của bà B đối với tài sản chung của vợ chồng trong thời kỳ hôn nhân.

[2.3] Do Tòa án cấp sơ thẩm có vi phạm nghiêm trọng thủ tục tố tụng, ảnh hưởng đến quyền và lợi ích hợp pháp của đương sự nên Hội đồng xét xử phúc thẩm có căn cứ chấp nhận một phần kháng cáo của bị đơn bà Dương Thị Thu N, hủy bản án sơ thẩm và chuyển hồ sơ vụ án cho Tòa án cấp sơ thẩm giải quyết lại vụ án theo thủ tục sơ thẩm.

[2.4] Hội đồng xét xử phúc thẩm hủy bản án sơ thẩm và chuyển hồ sơ vụ án cho Tòa án cấp sơ thẩm giải quyết lại vụ án theo thủ tục sơ thẩm nên không đề cập giải quyết đối với kháng cáo của bị đơn bà Dương Thị Thu N về phần nội dung vụ án.

[3] Về án phí dân sự phúc thẩm: bị đơn bà Dương Thị Thu N không phải chịu, hoàn trả lại cho bà N số tiền tạm ứng án phí phúc thẩm đã nộp.

Vì các lẽ trên;

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào khoản 3 Điều 308 và Điều 310 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; khoản 3 Điều 29 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Chấp nhận một phần kháng cáo của bị đơn bà Dương Thị Thu N, hủy Bản án dân sự sơ thẩm số: 108/2024/DS-ST ngày 23/8/2024 của Tòa án nhân dân

huyện Thăng Bình, tỉnh Quảng Nam và chuyển hồ sơ vụ án cho Tòa án nhân dân huyện Thăng Bình, tỉnh Quảng Nam giải quyết lại vụ án theo thủ tục sơ thẩm.

Án phí dân sự phúc thẩm: bị đơn bà Dương Thị Thu N không phải chịu; hoàn trả lại cho bà Dương Thị Thu N số tiền tạm ứng án phí phúc thẩm đã nộp 300.000 (*Ba trăm nghìn*) đồng theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0008698 ngày 11/9/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thăng Bình, tỉnh Quảng Nam (*do ông Võ Duy H nộp thay*).

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án (*10/01/2025*).

***Nơi nhận:***

- TAND cấp cao tại Đà Nẵng;
- VKSND tỉnh Quảng Nam;
- TAND huyện Thăng Bình;
- Chi cục THADS huyện Thăng Bình;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

***(Đã ký)***

**Phạm Quốc Bảo**